TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **116** /2024/DS-ST
Ngày: 15/8/2024.
V/v *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI - TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Phong

Ông Võ Minh Quang

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Nguyễn Minh Thuận –Thư ký Tòa án.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 85/2024/TLST – DS ngày 26 tháng 02 năm 2024 về "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2024/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 157/2024/QĐST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ngân hàng Đ.

Địa chỉ: số 130, đường P, P3, quận P, Tp Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T: Ông Ph - Chức vụ: Giám đốc PGD huyện Bình Đại. Theo Quyết định ủy quyền thường xuyên số: 163/QĐ – DAB – HĐQT – PC ngày 08/8/2022.

Địa chỉ: 44/C Quốc lộ 57B, K3, Thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Có mặt).

* *Bị đơn:* Bà M, sinh ngày 25/9/1984. (Vắng mặt).

Trú tại: ấp Tân Định, xã Định Trung, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Tu, sinh ngày 19/9/1982. (Vắng mặt).

Trú tại: ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 27/10/2023, bản tự khai ngày 15/8/2023 và tại phiên tòa phía nguyên đơn trình bày:*

Ngày 24/06/2020 giữa Ngân hàng Đ–PGD Bình Đại và Bà M có ký kết Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 01084034-0161401201T20009 ngày 24/06/2020 có nội dung cơ bản như sau:

1. Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 01084034-0161401201T20009. Số tiền vay và cho vay (Vốn gốc) : 20.000.000 VND *(Bằng chữ: Hai mươi triệu đồng)*; Lãi suất: 12%/năm; Thời hạn vay: 18 tháng (từ 24/06/2020 đến 24/12/2021); Mục đích vay: Cho vay trả góp hội phụ nữ - Bổ sung vốn chăn nuôi; Tài sản thế chấp: Tín chấp.

Ngày 24/06/2020 Bà M đã nhận đủ số tiền vay 20.000.000 VND (Bằng chữ: Hai mươi triệu đồng)

Ngày trả gốc và lãi cuối cùng của Bà M là ngày 17/09/2021, số tiền trả gốc và lãi là 1.520.000 đồng.

Đến nay Bà M vẫn không thanh toán nợ và lãi vay cho Ngân hàng theo như cam kết trong Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 01084034-0161401201T20009 và nội dung trong biên bản làm việc, thư mời, thông báo của Ngân hàng Đông Á chi nhánh Bến Tre – PGD Bình Đại.

Nay, Ngân hàng Đ yêu cầu bà M và ông Tu liên đới thanh toán dứt điểm số tiền vay theo Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 01084034-0161401201T20009. Số tiền phải trả tính đến ngày 15/08/2024 là: Vốn gốc: 9.578.948 đồng; Lãi trong hạn là: 821.052 đồng; Lãi quá hạn là: 4.941.290 đồng; Tổng lãi: 5.762.342 đồng. Tổng vốn và lãi: 15.341.290 đồng và thanh toán thêm lãi quá hạn phát sinh thêm sau ngày 15/08/2024 cho đến khi hoàn tất nghĩa vụ trả nợ và lãi suất quá hạn tính theo Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 01084034-0161401201T20009.

** Tòa án đã tiến hành tống đạt các Văn bản tố tụng cho bà M và ông Tu theo quy định của pháp luật nhưng bà M và ông Tu không đến Tòa án tham dự các phiên họp công khai chứng cứ, hòa giải tại Tòa.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không lý do. Căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung: Nguyên đơn yêu cầu bà M và ông Tu liên đới thanh toán dứt điểm số tiền vay theo Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 01084034-0161401201T20009. Số tiền phải trả tính đến ngày 15/08/2024 là: Vốn gốc: 9.578.948 đồng; Lãi trong hạn là: 821.052 đồng; Lãi quá hạn là: 4.941.290 đồng; Tổng lãi: 5.762.342 đồng. Tổng vốn và lãi: 15.341.290 đồng và thanh toán thêm lãi quá hạn phát sinh thêm sau ngày 15/08/2024 cho đến khi hoàn tất nghĩa vụ trả nợ và lãi suất quá hạn tính theo Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 01084034-0161401201T20009. HĐXX xét thấy: Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 01084034-0161401201T20009 bà M vay với mục đích "Bổ sung vốn chăn nuôi" và ông Tu có cùng với bà M ký vào Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn ngày 14/5/2020. Căn cứ Điều 27, 37 của Luật Hôn nhân và gia đình ông Tu phải có nghĩa vụ liên đới cùng bà M trả nợ cho Ngân hàng. Bà M và ông Tu không đến Tòa án án để cung cấp tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Do đó, HĐXX căn cứ vào các tài liệu chứng cứ Ngân hàng cung cấp đã thể hiện: Ngày 24/06/2020, bà M đã nhận đủ số tiền vay 20.000.000 đồng nhưng đến 17/09/2021, số tiền trả gốc và lãi là 1.520.000 đồng, hiện còn nợ số tiền tính đến ngày 15/8/2024 là: Vốn gốc: 9.578.948 đồng; Lãi trong hạn là: 821.052 đồng; Lãi quá hạn là: 4.941.290 đồng; Tổng lãi: 5.762.342 đồng. Tổng vốn và lãi: 15.341.290 đồng. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có cơ sở phù hợp với quy định tại các Điều 91, 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận toàn bộ nên bà M và ông Tu phải liên đới chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 147, 207, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 27, 37 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 91, 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Buộc bà M và Tu phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Đ số tiền vốn và lãi tính đến ngày 15/8/2024 là 15.341.290 (Mười lăm triệu ba trăm bốn mươi mốt nghìn hai trăm chín mươi) đồng (Trong đó: Tiền vốn 9.578.948 đồng; Lãi trong hạn là: 821.052 đồng; Lãi quá hạn là: 4.941.290 đồng).

- Bà M và ông Tu còn phải trả lãi suất phát sinh trên số nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 01084034-0161401201T20009 ngày 24/6/2020 kể từ ngày 16/8/2024 cho đến khi bà M và ông Tu trả hoàn tất nợ.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Buộc bà M và ông Tu phải liên đới nộp số tiền án phí 767.064.500 (Bảy trăm sáu mươi bảy nghìn không trăm sáu mươi bốn nghìn năm trăm) đồng.

- Hoàn trả cho Ngân hàng Đ số tiền tạm ứng án phí 348.689 (Ba trăm bốn mươi tám nghìn sáu trăm tám mươi chín) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003386 ngày 23/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Bình Đại;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng